

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 491/2019/QĐST-HNGĐ

C, ngày 19 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 723/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019, giữa:

\* **Nguyên đơn**: Chị **Lê Thị Thanh T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

\* **Bị đơn**: Anh **Lê Hạnh L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh T và anh Lê Hạnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T và anh Lê Hạnh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Lê Hoàng A, sinh ngày 18/11/2013, nay anh chị thỏa thuận như sau:

Anh Lê Hạnh L đồng ý giao con chung là cháu Lê Hoàng A, sinh ngày 18/11/2013 cho chị Lê Thị Thanh T nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Hạnh L được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm, chị đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002521, ngày 28/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T nên được miễn trừ chị T được hoàn lại 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU**